

Câu 1: Nhận định nào **không đúng** Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội là quyền của công dân tham gia

- A. Thảo luận vào các công việc chung của đất nước trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.
- B. Tham gia vào giải quyết khiếu nại, tố cáo.
- C. Kiến nghị với các cơ quan nhà nước xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội.
- D. Kiến nghị với các cơ quan nhà nước về xây dựng bộ máy nhà nước.

Câu 2: Thẩm quyền giải quyết khiếu nại thuộc về những ai dưới đây?

- A. Mọi cơ quan nhà nước
- B. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền
- C. Các cơ quan tư pháp
- D. Mọi cán bộ, công chức nhà nước

Câu 3: Thấy một nhóm thanh niên đang tiêm chích ma túy trong hẻm nhỏ, T và H bàn với nhau nên tố cáo với ai dưới đây cho đúng theo quy định của pháp luật?

- A. Tố cáo với thầy, cô giáo
- B. Tố cáo với bố mẹ
- C. Tố cáo với bất kì người lớn nào
- D. Tố cáo với Công an xã, phường.

Câu 4: “ Quyền học tập của công dân có thể thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau và ở các loại hình trường, lớp khác nhau.” là một nội dung thuộc:

- A. Quyền học thường xuyên, học suốt đời
- B. Quyền học bất cứ ngành nghề nào
- C. Quyền bình đẳng về cơ hội học tập
- D. Quyền học không hạn chế

Câu 5: Quan nào sai nói học tập công

- A. Quyền học tập không hạn chế.
- B. Quyền học bất cứ ngành, nghề nào.
- C. Quyền học thường xuyên, học suốt đời.
- D. Quyền học tập khi có sự đồng ý của các cơ quan có thẩm quyền.

Câu 6: Quyền khích, để triển khai công nhóm nào

- A. Quyền được sáng tạo.
- B. Quyền được phát triển.
- C. Quyền tác giả
- D. Quyền được tham gia.

Câu 7: Học sinh A học giỏi, có năng khiếu nên được ưu tiên tuyển chọn vào các trường đại học là việc làm thực hiện:

- A. Quyền sáng tạo
- B. Quyền học tập
- C. Quyền phát triển
- D. Quyền tồn tại

Câu 8: Là học sinh lớp 12, em có thể thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội bằng cách nào dưới đây?

- A. Tham gia các hoạt động từ thiện do nhà trường tổ chức
- B. Tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường
- C. Góp ý kiến xây dựng các dự thảo luật liên quan đến học sinh
- D. Tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa

Câu 9: Anh Q đi xe máy vượt đèn đỏ, bị cảnh sát giao thông sử phạt tiền 400.000 đồng. Cho rằng, mức phạt như vậy là quá cao, anh Q có thể làm gì trong các việc làm dưới đây cho đúng pháp luật?

- A. Đăng bài lên Facebook nói xấu người cảnh sát này

- B. Khiếu nại đến Giám đốc công an tỉnh
- C. Khiếu nại đến người cảnh sát đã xử phạt mình
- D. Tố cáo với thủ trưởng đơn vị của người cảnh sát đã xử phạt mình

Câu 10: "Nhà nước bảo đảm cho công dân thực hiện tốt quyền bầu cử và quyền ứng cử cũng chính là bảo đảm thực hiện quyền công dân, quyền con người trên thực tế." là một nội dung thuộc:

- A. Ý nghĩa quyền bầu cử, ứng cử
- B. Khái niệm quyền bầu cử, ứng cử
- C. Bình đẳng trong thực hiện quyền bầu cử, ứng cử
- D. Nội dung quyền bầu cử, ứng cử

Câu 11: “ Quyền học tập của công dân không bị phân biệt bởi giới tính, địa vị, tôn giáo.....” là một nội dung thuộc:

- A. Quyền bình đẳng về cơ hội học tập
- B. Quyền học thường xuyên, học suốt đời
- C. Quyền học bất cứ ngành nghề nào
- D. Quyền học không hạn chế

Câu 12: Ý đây nói quyền được của

- A. Được cung cấp thông tin và chăm sóc sức khỏe
- B. Được khuyến khích và bồi dưỡng phát triển tài năng khi có sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền
- C. Được sống trong môi trường xã hội và tự nhiên có lợi cho sự tồn tại và phát triển về mọi mặt
- D. Có mức sống đầy đủ về vật chất

Câu 13: Nội bản của học của là:

- A. Mọi công dân đều phải đóng học phí.
- B. Mọi công dân đều được ưu tiên trong tuyển chọn vào các trường đại học, cao đẳng như nhau.
- C. Mọi công dân đều bình đẳng về cơ hội học tập.
- D. Mọi công dân phải không ngừng học tập

Câu 14: Phát hiện thấy một nhóm người đang cưa trộm gỗ trong vườn quốc gia, Q đã báo ngay cho cơ quan kiểm lâm, Q đã thực hiện quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền khiếu nại
- B. Quyền tự do ngôn luận
- C. Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội
- D. Quyền tố cáo

Câu 15: Ông B làm đầy đủ thủ tục và được gắn cấp truyền hình là việc làm thực hiện:

- A. Quyền học tập
- B. Quyền tồn tại
- C. Quyền phát triển
- D. Quyền sáng tạo

Câu 16: Nhà nước bảo đảm cho công dân thực hiện tốt quyền bầu cử và ứng cử cũng chính là:

- A. Bảo đảm thực hiện quyền công dân, quyền con người trên thực tế.
- B. Bảo đảm quyền tự do, dân chủ của công dân.
- C. Bảo đảm thực hiện quyền được pháp luật bảo hộ về nhân phẩm, danh dự của công dân.
- D. Bảo đảm thực hiện quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.

Câu 17: Chi C bị Giám đốc công ty kỉ luật với hình thức “ chuyển công tác khác”. Khi cho rằng quyết định của Giám đốc công ty là trái pháp luật, xâm phạm: quyền và lợi ích hợp pháp của mình, chị C cần sử dụng quyền nào dưới đây của công dân theo quy định của pháp luật?

- A. Quyền tố cáo
- B. Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật
- C. Quyền khiếu nại
- D. Quyền tự do ngôn luận

Câu 18: Tác văn do tạo được pháp hộ thuộc quyền của công dân?

- A. Quyền sở hữu công nghiệp.
- B. Quyền được phát triển.
- C. Quyền phát minh sáng chế.
- D. Quyền tác giả.

Câu 19: Người nào dưới đây **không** có quyền bầu cử?

- A. Người đang bị kỉ luật
- B. Người đang điều trị ở bệnh viện
- C. Người đang chấp hành hình phạt tù
- D. Người đang đi công tác xa

Câu 20: Quyền tự do nghiên cứu khoa học, tự do tìm tòi suy nghĩ để phát minh, sáng chế,là nội dung thuộc:

- A. Quyền tồn tại
- B. Quyền học tập
- C. Quyền sáng tạo
- D. Quyền phát triển

Câu 21: Quyền sáng và phát công quy trong:

- A. Hiến pháp, luật giáo dục, luật khoa học và công nghệ
- B. Hiến pháp, luật giáo dục.
- C. Luật giáo dục
- D. Luật khoa học và công nghệ.

Câu 22: Công dân có thể học ban ngày hoặc buổi tối là thực hiện:

- A. Quyền học bất cứ ngành nghề nào
- B. Quyền bình đẳng về cơ hội học tập
- C. Quyền học thường xuyên, học suốt đời
- D. Quyền học không hạn chế

Câu 23: Ở phạm vi cơ sở, giám sát việc khiếu nại, tố cáo của công dân là:

- A. Những việc nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra
- B. Những việc phải được thông báo để dân biết và thực hiện
- C. Những việc dân bàn và quyết định trực tiếp
- D. Những việc dân được thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã, phường quyết định

Câu 24: Trước khi ban hành, Hiến pháp năm 2013 đã được đưa ra thảo luận, lấy ý kiến trong nhân dân. Việc nhân dân tham gia góp ý kiến vào dự thảo Hiến pháp năm 2013 là thực hiện quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền tự do ngôn luận
- B. Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội
- C. Quyền tự do dân chủ
- D. Quyền tham gia xây dựng đất nước

Câu 25: Ai trong những người dưới đây có quyền tố cáo?

- A. Mọi công dân
- B. Các cơ quan nhà nước
- C. Những người có thẩm quyền
- D. Mọi cá nhân, tổ chức

Câu 26: “ Công dân có quyền học phù hợp năng khiếu, khả năng , sở thích và điều kiện của mình.” là một nội dung thuộc:

- A. Quyền bình đẳng về cơ hội học tập
- B. Quyền học bất cứ ngành nghề nào
- C. Quyền học thường xuyên, học suốt đời
- D. Quyền học không hạn chế

Câu 27: "Hình thức dân chủ với những qui chế, thiết chế để nhân dân bầu ra những người đại diện của mình quyết định các công việc chung của cộng đồng, của Nhà nước." là

- A. Hình thức dân chủ gián tiếp
- B. Hình thức dân chủ trực tiếp
- C. Hình thức dân chủ xã hội chủ nghĩa
- D. Hình thức dân chủ tập trung

Câu 28: Nhà hiện xã trong giáo dục:

- A. mọi công dân bình đẳng, nhưng phải có sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền

- B. tạo điều kiện cho ai cũng được học hành
- C. ưu tiên cho các dân tộc thiểu số
- D. ưu tiên tìm tòi nhân tài, góp phần phụng sự đất nước

Câu 29: Quyền ứng cử của công dân có thể thực hiện bằng

- A. 1 con đường duy nhất
- B. 3 con đường
- C. 4 con đường
- D. 2 con đường

Câu 30: Chính giảm học phí của ta điều kiện giúp học sinh hoàn thành tập. này

- A. chủ trương phát triển giáo dục.
- B. công bằng xã hội trong giáo dục.
- C. bất bình đẳng trong giáo dục.
- D. định hướng đổi mới giáo dục.

Câu 31: Quyền phát công thể ở mấy

- A. Bốn
- B. Hai.
- C. Ba.
- D. Một.

Câu 32: Công dân được sống trong môi trường xã hội và tự nhiên có lợi cho sự tồn tại và phát triển về thể chất, tinh thần, trí tuệ, đạo đức là nội dung thuộc:

- A. Quyền học tập
- B. Quyền sáng tạo
- C. Quyền phát triển
- D. Quyền tồn tại

Câu 33: Quyền của bao quyền tác hoạt động học, Cụm thích trong trống

- A. quyền tự do sáng tác
- B. quyền tư hữu
- C. quyền phê bình
- D. quyền sở hữu công nghiệp

Câu 34: Trong đợt bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, ông T đến gần một số người và đề nghị không bỏ cho những người mà ông không thích. Hành vi của ông T vi phạm nguyên tắc bầu cử nào dưới đây?

- A. Bỏ phiếu kín
- B. Bình đẳng
- C. Phổ thông
- D. Trực tiếp

Câu 35: Nhận định nào sai: Khi xác định người không được thực hiện quyền bầu cử:

- A. Người đang chấp hành hình phạt tù
- B. Người đang bị tạm giam
- C. Người mất năng lực hành vi dân sự
- D. Người bị tước quyền bầu cử theo bản án của Tòa án

Câu 36: "Hình thức dân chủ với những qui chế, thiết chế để nhân dân thảo luận, biểu quyết tham gia trực tiếp quyết định công việc của cộng đồng, của Nhà nước." là

- A. Hình thức dân chủ tập trung
- B. Hình thức dân chủ gián tiếp
- C. Hình thức dân chủ trực tiếp
- D. Hình thức dân chủ xã hội chủ nghĩa

Câu 37: Quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền hoạt động khoa học công nghệ là các quyền thuộc:

- A. Quyền tồn tại
- B. Quyền phát triển
- C. Quyền học tập
- D. Quyền sáng tạo

Câu 38: Quyền của được luật quy là:

- A. Quyền sở hữu công nghiệp.
- B. Quyền được phát triển của công dân.
- C. Quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí.
- D. Quyền được tự do thông tin.

Câu 39: Nhận định nào **không đúng** Ở phạm vi cả nước, nhân dân thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội chủ yếu bằng cách

- A. Tham gia thảo luận, góp ý kiến xây dựng các văn bản pháp luật quan trọng, liên quan đến quyền và lợi ích cơ bản của mọi công dân.

B. Đóng góp ý kiến, phản ánh kịp thời với Nhà nước về những vướng mắc, bất cập, không phù hợp của chính sách, pháp luật để Nhà nước sửa đổi, hoàn thiện.

C. Thảo luận và biểu quyết các vấn đề trọng đại khi Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân.

D. Tham gia vào khiếu nại, tố cáo.

Câu 40: Quyền được cung cấp thông tin và chăm sóc sức khỏe là nội dung thuộc:

A. Quyền học tập

B. Quyền tồn tại

C. Quyền sáng tạo

D. Quyền phát triển

Câu 41: Việc trung thông gỡ ta nay

A. bảo đảm công bằng trong giáo dục.

B. bảo đảm tính nhân văn trong giáo dục.

C. đào tạo chuyên gia kỹ thuật cho đất nước.

D. bồi dưỡng nhân tài cho đất nước.

Câu 42: Việc ưu tuyển đại học, cho dân số thể quyền bình

A. điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa.

B. điều kiện hưởng thụ các giá trị văn hóa.

C. điều kiện chăm sóc về thể chất.

D. điều kiện học tập không hạn chế.

Câu 43: Nguyên tắc nào không phải là nguyên tắc bầu cử?

A. Bình đẳng

B. Công khai

C. Phổ thông

D. Trực tiếp

Câu 44: Chị C được tham gia trò chơi “Nốt nhạc vui” trên đài truyền hình là việc làm thực hiện:

A. Quyền phát triển

B. Quyền tồn tại

C. Quyền sáng tạo

D. Quyền học tập

Câu 45: Công dân quyết tâm phấn đấu học để lấy bằng thạc sĩ là thực hiện:

A. Quyền học bất cứ ngành nghề nào

B. Quyền bình đẳng về cơ hội học tập

C. Quyền học không hạn chế

D. Quyền học thường xuyên, học suốt đời

Câu 46: “Công dân có quyền học từ Tiểu học đến Trung học, Đại học và sau Đại học.” là một nội dung thuộc:

A. Quyền học bất cứ ngành nghề nào

B. Quyền bình đẳng về cơ hội học tập

C. Quyền học thường xuyên, học suốt đời

D. Quyền học không hạn chế

Câu 47: Cho rằng Quyết định của giám đốc công ty kỉ luật chị D với hình thức “chuyển công tác khác” là sai, chị D làm đơn khiếu nại quyết định này. Chị D có thể gửi đơn khiếu nại đến ai dưới đây?

A. Cơ quan công an

B. Giám đốc công ty

C. Cơ quan cấp trên của công ty

D. Tổ chức Đảng của công ty

Câu 48: Nhận định nào sai: Dân được hưởng quyền bầu cử và ứng cử một cách bình đẳng, không phân biệt:

A. Tình trạng pháp lý

B. Thời hạn cư trú nơi thực hiện quyền bầu cử, ứng cử.

C. Trình độ văn hoá, nghề nghiệp

D. Giới tính, dân tộc, tôn giáo

Câu 49: "Quyền bầu cử và quyền ứng cử được thể hiện một cách khái quát là: Nhân dân sử dụng quyền lực nhà nước thông qua Quốc hội và Hội đồng nhân dân là những cơ quan đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân, do nhân dân bầu ra và chịu trách nhiệm trước nhân dân." là một nội dung thuộc:

A. Nội dung quyền bầu cử, ứng cử

B. Ý nghĩa quyền bầu cử, ứng cử

C. Khái niệm quyền bầu cử, ứng cử

D. Bình đẳng trong thực hiện quyền bầu cử, ứng cử

Câu 50: Quyền bầu cử và quyền ứng cử là cơ sở pháp lý - chính trị quan trọng để:

A. Đại biểu của nhân dân chịu sự giám sát của cử tri.

B. Thực hiện cơ chế “ Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

C. Hình thành các cơ quan quyền lực nhà nước, để nhân dân thể hiện ý chí và nguyện vọng của mình.

D. Nhân dân thực hiện hình thức dân chủ trực tiếp.

Câu 51: Đội Telematic BK3 (ĐH Bách khoa Hà Nội) thiết kế các ROBOT đội nón lá VBOT đã đoạt chức vô địch giải ABU ROBOCON quốc tế ở TOKYO tháng 8-2002 là việc làm thực hiện:

A. Quyền sáng tạo

B. Quyền phát triển

C. Quyền học tập

D. Quyền tồn tại

Câu 52: Ở phạm vi cơ sở, chủ trương, chính sách pháp luật là

A. Những việc dân bàn và quyết định trực tiếp

B. Những việc dân được thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã, phường quyết định

C. Những việc nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra

D. Những việc phải được thông báo để dân biết và thực hiện

Câu 53: Vì muốn em trai mình trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường, chị T đã vận động một số người bỏ phiếu cho em trai mình. Hành vi của chị T đã vi phạm nguyên tắc bầu cử nào dưới đây?

A. Phổ thông

B. Trực tiếp

C. Bình đẳng

D. Bỏ phiếu kín

Câu 54: Về cơ bản, qui trình giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo

A. 4 bước

B. 1 bước

C. 2 bước

D. 3 bước

Câu 55: Ở Phạm vi cơ sở, dân chủ trực tiếp được thực hiện theo cơ chế:

A. Phổ thông, bình đẳng, trực tiếp.

B. Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra.

C. Đoàn kết, trung thực, thẳng thắn.

D. Trực tiếp, thẳng thắn, thực tế.

Câu 56: Quyền tự do sáng tác văn học, nghệ thuật, khám phá khoa họclà nội dung thuộc:

A. Quyền phát triển

B. Quyền học tập

C. Quyền sáng tạo

D. Quyền tồn tại

Câu 57: Công dân dân tộc ít người tranh thủ mọi cơ hội học tập mà không sợ bị phân biệt bởi vấn đề dân tộc là việc làm thực hiện

A. Quyền học không hạn chế

B. Quyền học thường xuyên, học suốt đời

C. Quyền học bất cứ ngành nghề nào

D. Quyền bình đẳng về cơ hội học tập

Câu 58: Tham gia thảo luận, góp ý kiến xây dựng các văn bản pháp luật quan trọng, liên quan đến các quyền và lợi ích cơ bản của công dân là việc thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước ở

A. Phạm vi cả nước

B. Phạm vi cơ sở và địa phương

C. Phạm vi cơ sở

D. Phạm vi địa phương

Câu 59: Điền vào chỗ trống: Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội của công dân là các quyền gắn liền với việc thực hiện

A. Quy chế hoạt động của chính quyền cơ sở.

B. Hình thức dân chủ trực tiếp ở nước ta.

C. Trật tự, an toàn xã hội.

D. Hình thức dân chủ gián tiếp ở nước ta.

Câu 60: Điền các từ sau vào chỗ trống cho phù hợp I- Có ý nghĩa lớn lao

II- Vô cùng quan trọng

III- Cần thiết

Học tập là công việc vàđối với mỗi con người, mỗi gia đình và đối với toàn xã hội. Ngày nay, hơn bao giờ hết học tập càngkhi thế giới đã và đang thay đổi nhanh chóng.

A. III, I, II

B. I, III, II

C. I, II, III

D. II, III, I

Câu 61: Nhận định nào sai: Khi xác định người không được thực hiện quyền ứng cử:

A. Người đã chấp hành xong bản án hình sự nhưng chưa được xoá án

B. Người đang bị xử lý hành chính về giáo dục tại địa phương

C. Người đang chấp hành quyết định hình sự của Toà án

D. Người bị khởi tố dân sự

Câu 62: Điền vào chỗ trống: "Quyền bầu cử và quyền ứng cử là các quyền dân chủ cơ bản của công dân trong lĩnh vực, thông qua đó, nhân dân thực thi hình thức ở từng địa phương và trong phạm vi cả nước."

A. Chính trị - dân chủ gián tiếp

B. Văn hoá - dân chủ XHCN

C. Xã hội - dân chủ trực tiếp

D. Kinh tế - dân chủ tập trung

Câu 63: Ở phạm vi cơ sở, các đề án định canh, định cư, giải phóng mặt bằng, tái định cư là:

A. Những việc nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra

B. Những việc dân được thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã, phường quyết định

C. Những việc dân bàn và quyết định trực tiếp

D. Những việc phải được thông báo để dân biết và thực hiện

Câu 64: Quyền được học tập, vui chơi, giải trí, tham gia hoạt động văn hoá là nội dung thuộc:

A. Quyền phát triển

B. Quyền học tập

C. Quyền sáng tạo

D. Quyền tồn tại

Câu 65: Quyền có mức sống vật chất đầy đủ là nội dung thuộc:

A. Quyền tồn tại

B. Quyền học tập

C. Quyền sáng tạo

D. Quyền phát triển

Câu 66: Học điều thành sĩ an

A. quyền học thường xuyên, học suốt đời

B. quyền học bất cứ ngành nghề nào

C. quyền học không hạn chế.

D. quyền được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập

Câu 67: Hiến pháp nước ta quy định người có quyền bầu cử và ứng cử vào cơ quan đại biểu của nhân dân có độ tuổi là:

A. Đủ 20 tuổi trở lên đều có quyền ứng cử và bầu cử.

B. Đủ 18 tuổi trở lên đều có quyền bầu cử và đủ 21 tuổi trở lên đều có quyền ứng cử.

C. Nam đủ 20 tuổi trở lên và nữ đủ 18 tuổi trở lên đều có quyền bầu cử và ứng cử.

D. Đủ 18 tuổi trở lên đều có quyền bầu cử và ứng cử.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN:

1.B 2.B 3.D 4.A 5.D 6.A 7.C 8.C 9.C 10.A 11.A 12.B 13.C 14.D 15.C 16.B 17.C
18.D 19.C 20.C 21.A 22.C 23.A 24.B 25.A 26.B 27.A 28.B 29.D 30.B 31.B 32.C
33.D 34.A 35.D 36.C 37.D 38.A 39.D 40.D 41.D 42.D 43.B 44.A 45.C 46.D 47.B
48.A 49.C 50.C 51.A 52.D 53.D 54.A 55.B 56.C 57.D 58.A 59.D 60.B 61.D 62.A
63.B 64.A 65.D 66.B 67.B

